

## **TƯ VẤN NGHỀ TRONG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VỚI TƯ CÁCH LÀ MỘT HỆ THỐNG**

Nguyễn Thị Thanh Huyền (*Trường ĐH Sư phạm - ĐH Thái Nguyên*)

1. Chọn nghề là một việc có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi "chọn nghề là chọn hướng đi cho cả cuộc đời". Đối với học sinh cuối cấp trung học phổ thông (THPT), việc chọn nghề càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, bởi khi đứng trước "ngã ba cuộc đời" thì những câu hỏi: "đi đâu? học trường nào? làm nghề gì? sau khi tốt nghiệp THPT" là những câu hỏi khiến các em băn khoăn, trăn trở, lo âu. Trên thực tế không phải học sinh (HS) nào cũng chọn được nghề phù hợp, bởi đại đa số các em không tự đánh giá được năng lực của mình, cũng không biết rõ mình thích nghề gì. Vậy, làm thế nào để giúp HS chọn được nghề một cách khoa học, không chỉ phù hợp với các em mà còn phù hợp với định hướng phát triển của xã hội? Giải đáp câu hỏi này, các em cần phải được "Tư vấn nghề" (TVN) trước khi có quyết định chọn nghề cuối cùng.

2. *Tư vấn nghề là một hoạt động thông tin nhằm cung cấp cho đối tượng tư vấn về một hoạt động nghề mà họ chưa có điều kiện hiểu biết một cách cặn kẽ. Trên cơ sở đối chiếu với năng lực, hứng thú của cá nhân, nhu cầu của xã hội để từ đó giúp đối tượng tư vấn có sự lựa chọn nghề một cách phù hợp.*

Trong nhà trường phổ thông, TVN thường được quan niệm là sự chỉ đạo có phương hướng hoạt động của HS, nhằm hình thành ở HS xu hướng nghề nghiệp trên cơ sở nghiên cứu lâu dài hoặc tức thời những đặc điểm cá nhân của mỗi HS. Nói cách khác, TVN trong nhà trường phổ thông không chỉ là chuẩn đoán những phẩm chất nghề nghiệp cần thiết hiện có ở HS mà còn làm sáng tỏ mức độ sẵn sàng về tâm lí và thực tiễn của HS đối với nghề nghiệp mà các em định chọn cũng như kích thích các em tự giáo dục, rèn luyện và phát triển những phẩm chất còn thiếu ở bản thân.

*Công tác tư vấn nghề trong nhà trường phổ thông gồm những nhiệm vụ chủ yếu sau:*

- Nghiên cứu toàn diện nhân cách HS (hứng thú, thiên hướng, năng lực, tính cách, các phẩm chất tâm sinh lí, tình trạng sức khỏe...).
- Đối chiếu mức độ sẵn sàng về tâm lí và thực tế đối với yêu cầu của nghề định chọn.
- Chỉ cho HS con đường "bù" những phẩm chất nhân cách quan trọng còn thiếu để nắm vững và hứa hẹn thành đạt trong hoạt động nghề nghiệp sau này.
- Động viên HS tự giáo dục, tự tu dưỡng và tự đánh giá bằng cách kiểm tra định kì và có hệ thống hoạt động của các em nhằm đạt tới mục đích đã đề ra.

*Nội dung tư vấn nghề trong nhà trường phổ thông bao gồm:*

- \* Giới thiệu với HS những vấn đề sau:
  - Thế giới nghề nghiệp: các kiểu nghề, loại nghề, nhóm nghề hiện có ở địa phương.
  - Hệ thống trường lớp đào tạo nghề của trung ương cũng như của địa phương, hệ thống các trường đại học và cao đẳng.
  - Sự phù hợp nghề và cách thức tự xác định nghề của bản thân theo ba chỉ số cơ bản: Hứng thú với nghề, có năng lực làm việc với nghề, đặc điểm tâm sinh lí phù hợp với tính chất, đặc điểm, nội dung của hoạt động nghề nghiệp.

\*Tìm hiểu nguyện vọng, khuynh hướng, hứng thú và kế hoạch nghề nghiệp của HS theo các chỉ số: hào hứng khi có dịp tiếp xúc với nghề, thích học và học tốt những môn có liên quan đến nghề mình thích...

\* Đo đạc các chỉ số tâm, sinh lí trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến nghề định chọn.

\* Theo dõi các bước đường phát triển, sự phù hợp nghề của HS qua quá trình hoạt động lao động, qua kết quả học tập ở nhà trường.

\* Cho lời khuyên về chọn nghề cũng như phương hướng tiếp tục bồi dưỡng khi ra trường.

Để có thể tiến hành nội dung công tác tư vấn nghề đã nêu ở trên, các nhà trường có thể sử dụng các phương pháp sau.

*a. Phương pháp Test (trắc nghiệm)*

Trong tư vấn nghề, có thể sử dụng những trắc nghiệm thông dụng sau:

- Nhóm test trí tuệ: Gồm test Raven, test Wechsler, test Binet - Simon, test của Salfret (Mỹ) nhằm đánh giá sự phát triển trí tuệ học sinh các lứa tuổi.

- Nhóm test đo các rối loạn về sắc giác: Gồm test Ishihara (Nhật Bản), test Rabkin (Liên Xô) hoặc phương pháp chọn màu của Homlmgrim.

- Nhóm test đo tính tập trung, bền vững, khối lượng và sự di chuyển của chú ý. Gồm test đo tính tập trung chú ý; test đo tính bền vững chú ý (theo Riss); test đo tính bền vững của chú ý (theo Buordon); test đo tính bền vững chú ý khi lao động trí óc (theo E.kraepelin), test đo khả năng di chuyển chú ý (Bảng số đỏ và đen của I.H.Shultz).

- Nhóm test đo trí tưởng tượng và năng lực tưởng tượng không gian.

- Nhóm test đo tư duy kĩ thuật (tư duy thao tác, tư duy không gian...).

- Nhóm test đo vận động, phối hợp vận động.

- Nhóm test đo hứng thú nghề nghiệp (Trắc nghiệm A. E. Gôlômstoc 78 câu hỏi).

- Nhóm test đo khí chất, tính cách bằng trắc nghiệm H.J.Eysenck hoặc trắc nghiệm của John Holland).

- Nhóm test đo các loại năng lực cá nhân.

- Nhóm test đo các phẩm chất nhân cách.

- Nhóm test đo khả năng giao tiếp...

*b. Sử dụng dụng cụ, máy móc*

Ở nhiều nước, trong công tác tư vấn, người ta đã sử dụng những máy móc phức tạp, tinh vi để chẩn đoán những phẩm chất tâm lí cần thiết cho những nghề phức tạp như phi công, thợ lặn, kĩ sư thiết kế, kĩ sư thi công, kĩ sư công nghệ... Ở nước ta, có thể sử dụng những máy móc đơn giản, tự chế cho công tác này, như dụng cụ đo độ rung của tay, thời gian phản ứng, sức bền bỉ, dẻo dai cơ, thời gian phản xạ... các dụng cụ đo nhân trắc (thước đo Martin, thước cuộn Lufkin...).

*c. Phương pháp điều tra*

Mục đích nhằm làm bộc lộ nguyện vọng, khuynh hướng, hứng thú nghề nghiệp, khả năng học tập của HS... Cán bộ tư vấn thường đề ra cho HS và phụ huynh một hệ thống các câu hỏi, ghi kết quả, xử lí, có sử dụng toán thống kê.

Phương pháp này thường áp dụng cho một số đông đối tượng cần điều tra.

*d. Phương pháp mạn đàm, trao đổi*

Phương pháp này có thể được tổ chức dưới hai hình thức: tọa đàm nhóm và trao đổi cá nhân.

Nội dung của tọa đàm nhằm cung cấp, trang bị cho các em HS những tri thức cần thiết về thế giới nghề nghiệp, giới thiệu về những ngành nghề mà xã hội đang cần phát triển, giới thiệu hệ thống các trường đào tạo, giới thiệu về những ngành nghề hiện đang cần nhân lực ở địa phương, giới thiệu về sự phù hợp nghề và các cách thức xác định sự phù hợp nghề...

*e. Phương pháp nghiên cứu tiền sử*

Đó là phương pháp nhằm tìm hiểu gia cảnh HS và chính bản thân HS, nhằm bổ sung thêm thông tin cho cán bộ tư vấn, góp phần chẩn đoán sự phù hợp nghề và đưa ra lời khuyên đúng đắn, hợp với gia cảnh, sức khỏe và trình độ phát triển trí tuệ của HS.

Mục đích của phương pháp tiền sử là thiết lập mối quan hệ giữa nhà tư vấn và HS.

Ngoài các phương pháp kể trên, tùy điều kiện, tùy trường hợp, có thể sử dụng các phương pháp hỗ trợ khác như; phương pháp tham quan các nhà máy xí nghiệp, gặp gỡ các nghệ nhân, thợ lành nghề, những người thành đạt trong lĩnh vực nghề nghiệp cụ thể.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, công tác tư vấn nghề phải tiến hành theo quy trình sau:

Bước 1: Thu thập thông tin về HS.

- Tên, tuổi, lớp, trường? Hoàn cảnh gia đình, nghề nghiệp của bố mẹ...
- Kết quả học tập các môn, môn thích nhất, môn không thích?
- Dự kiến thi khối gì?
- Dự kiến thi trường nào?

Bước 2: Kiểm tra trí tuệ của HS bằng cách cho học sinh làm trắc nghiệm trí tuệ (tùy từng đối tượng mà lựa chọn trắc nghiệm cho phù hợp).

- Giới thiệu cách làm.
- Cho HS làm. (quy định thời gian làm).
- Xử lý, tính điểm, xếp loại mức độ trí tuệ.

Bước 3: Tìm hiểu hứng thú nghề.(Trắc nghiệm A. E. Gôlômstoc 78 câu hỏi).

- Hướng dẫn cách làm.
- Cho HS làm.
- Xử lý – Tính điểm và khoanh vùng những điểm cao nhất.

Bước 4. Tìm hiểu tính cách của HS (bằng trắc nghiệm H.J.Eysenck hoặc trắc nghiệm của John Holland).

- Hướng dẫn cách làm.
- Cho HS làm.
- Xử lý kết quả - tính điểm, xác định từng thang, xếp loại khí chất, đặc điểm tính cách.

Bước 5: Kiểm tra lại hứng thú nghề của HS bằng trắc nghiệm "Kiểm tra lại việc chọn nghề".

- Hướng dẫn cách làm.
- Cho HS làm.

- Xử lí.

Sau đó cho HS chọn những nghề học sinh thích ở phần 2 của “trắc nghiệm kiểm tra lại việc chọn nghề của HS”.

Từ đây, kiểm tra lại cả 4 phiếu kết quả trắc nghiệm và nhật ra những điểm trùng khớp nhau.

Bước 6: Đánh giá đối tượng chọn nghề (sử dụng Sơ đồ thế giới việc làm theo ATC (World of World Map).

- Hỏi HS khi chọn nghề em thích làm việc với đối tượng nào?

(Nói rõ cho HS 4 hoặc 8 đối tượng và cho HS chọn).

- Đưa cho HS một số chuyên đề và chương trình học của các trường chuyên nghiệp cho HS chọn nghề và kiểm tra xem nó thuộc chữ cái nào: A, B, C...

- HS chọn xong, giáo viên sẽ đối chiếu lại với bảng nhóm nghề để khẳng định lại lần cuối cùng.

Bước 7: Đưa ra danh mục các ngành nghề được đào tạo và cho HS đọc và tự chọn trường, chọn nghề.

Nên thông báo 2, 3 dải nghề cơ bản để HS tự chọn (không nên chỉ đưa ra một giải nghề vì nó bó hẹp quá và không nên đưa ra nhiều quá sẽ bị loãng). Phải cho HS tự chọn.

Bước 8: Nhà tư vấn dựa trên kết quả của các trắc nghiệm và thông tin thu thập được.

- Chỉ cho HS thấy năng lực, xu hướng, tính cách của bản thân và đối chiếu với sự phù hợp nghề.

- Nêu những điểm mạnh của HS.

- Những điểm còn hạn chế.

- Thực tế nhu cầu xã hội về ngành nghề.

- Đưa ra lời khuyên đối với HS.

*Chủ thể làm công tác tư vấn nghề trong nhà trường THPT có thể là tập thể các nhà sư phạm, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn, cán bộ đoàn thanh niên...*


Hiệu quả của hoạt động tư vấn phụ thuộc rất nhiều vào năng lực, phẩm chất của cán bộ tư vấn. Vì vậy, để làm tốt công tác TVN, yêu cầu cán bộ tư vấn cần phải:

- Nắm được một số khái niệm cơ bản như: Sự phù hợp nghề (phù hợp về trình độ học vấn, tình trạng thể lực, đặc điểm tâm lí...).

- Nắm vững được sự phân loại nghề, có những hiểu biết về hệ thống các ngành nghề trong xã hội và hiểu biết về yêu cầu đòi hỏi của một số ngành nghề ở một số trường hoặc ở địa phương về nhu cầu nhân lực, về năng lực của cá nhân HS.

- Cần trau dồi một số kĩ năng như: kĩ năng giao tiếp, thiết lập mối quan hệ thuận lợi, kĩ năng chẩn đoán, phân tích đánh giá... Trong quá trình tư vấn, cần có thái độ tôn trọng HS, có thiện chí với HS, giữ bí mật về cá nhân HS.

3. Tư vấn nghề trong nhà trường phổ thông là hoạt động thông tin nhằm giúp HS chọn nghề phù hợp với năng lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu của xã hội và ngành nghề. Tư vấn nghề tồn tại như một hệ thống, gồm các thành tố cấu trúc có mối quan hệ biện chứng với nhau, hỗ trợ

nhau nhằm thực hiện mục tiêu phát triển toàn diện nhân cách người học theo yêu cầu xã hội. Đây là một trong những mục tiêu, cũng như giải pháp nhằm phát triển giáo dục phổ thông trong thời kỳ hội nhập, đáp ứng với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vì vậy, các trường phổ thông cần quan tâm đến hoạt động tư vấn nghề cho học sinh. Triển khai một cách hiệu quả các nhiệm vụ, nội dung, quy trình, phương pháp tư vấn nghề đến cán bộ, giáo viên, HS trong toàn trường 

### Summary

Awareness of teachers about career counseling for students in upper secondary schools in the north eastern region

In order to successfully fulfil career counselling in upper secondary schools, the teacher should have good knowledge and be aware of the counselling job.

To evaluate the awareness of teachers about career counseling in upper secondary schools, we have conducted a survey with 87 teachers who directly involve in the job orientation and career counseling activities for students of all upper secondary schools located in 4 provinces: Ha Giang, Lang Son, Cao Bang and Bac Kan. The survey aims to evaluate recognition of teachers about the nature, objectives, the contents of counseling activity, methods used in the counseling process and requirements for counselors.

The survey results showed that not many teachers have proper realization of the nature, objectives of career counseling, the contents of counseling, methods used in counseling and the requirements for counselors. Most of the teachers have low opinion of career counseling or with one-sided awareness. Teachers' attitudes towards career counseling are mainly based on the activities that the teachers deal with their students. In fact, the career counseling activities in upper secondary schools in north-eastern region during the last few years have not obtained fruitful results as expected.

### Tài liệu tham khảo

- [1]. Công văn số 9971/BGD&ĐT- HSSV của Bộ GD & ĐT về việc triển khai công tác tư vấn cho HSSV".
- [2]. Tài liệu tập huấn tư vấn nghề cho học sinh phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo (luu hành nội bộ) Hà Nội (1994).
- [3]. Đặng Danh Ánh (2002), Quan điểm mới về hướng nghiệp trong trường phổ thông. *Tạp chí giáo dục* số 38 và số 42.
- [4]. Nguyễn Văn Hộ (chủ biên), Nguyễn Thị Thanh Huyền (2006), *Hoạt động giáo dục hướng nghiệp và giảng dạy kỹ thuật trong trường phổ thông*, NXB Giáo dục.
- [5]. Nguyễn Viết Sự (2000), Giáo dục kỹ thuật và hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông ở nước ta thời gian tới, *Tạp chí Thông tin Khoa học Giáo dục*, số 76.
- [6]. Holland J.L (1985), *Lựa chọn nghề nghiệp: Lí thuyết về tính cách nghề nghiệp và môi trường lao động*. Englewood Clifs, NJ: Prentice - Hall.